TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/2024/HSST
Ngày 11/01/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Thị Huyền và Ông Trần Ánh Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Việt Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91A/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/HSST - QĐ ngày 21/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quyết T;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26/01/1983; HKTT và chỗ ở: Khu phố Xóm R, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh BR – VT; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Trần Văn D, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1959, Đều có HKTT: Khu phố Xóm R, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh BR – VT; Vợ: không có; Con: có 01 con sinh năm 2012; Gia đình có 04 anh em, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/10/2013 bị Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "sử dụng trái phép tài sản của người khác nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPVPHC. Ngày 16/10/2014, Trần Quyết Tiến đã nộp phạt.

- Ngày 24/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 14 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 07/9/2015 Trần Quyết T đã chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Xuyên Mộc. Ngày 20/11/2014 Trần Quyết Tiến đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2023 đến nay.

Bị cáo bị dẫn giải, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Chị Trương Thị Tr, sinh năm 1985.Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; HKTT: Tổ dân phố XM, thị trấn XM, huyện CM, thành phố HN. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/ Chị Trần Thị Kim Th, sinh năm 1988; HKTT: Tổ 8, Khu phố Xóm R, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh BR – VT. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12/8/2023 tại thôn NL, xã HS, huyện LS, tỉnh HB, Trần Quyết T; SN: 1983; HKTT: Khu phố Xóm R, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh BR – VT hỏi mượn xe môtô Honda Vision BKS: 28H1-45485 của chị Trương Thị Tr; SN: 1985; HKTT: TK2, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB để đi xin việc làm. Chị Tr đồng ý cho T mượn xe. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày T điều khiển xe môtô BKS: 28H1-45485 đi tìm việc làm nhưng tìm được việc. Thiếu tiền tiêu sài nên lúc này T đã nảy sinh ý định bán xe môtô trên để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó, T điều khiển xe đến Cửa hàng xe môtô Tuấn Hường thuộc Tổ dân phố XM, thị trấn XM, huyện CM, TP. HN. Tại đây, T nói dối với anh Nguyễn Văn T; SN: 1978; HKTT: Tổ dân phố XM, thị trấn XM, huyện CM, TP. HN (là chủ cửa hàng) rằng xe môtô BKS: 28H1- 45485 là của vợ T và vợ T đã đồng ý cho T bán xe, đồng thời T đưa cho anh Tuấn xem đăng ký xe môtô BKS: 28H1-45485,

căn cước công dân của Tr và T. Anh T thấy xe có giấy tờ đầy đủ nên đã tin lời của T và đồng ý mua xe môtô trên với giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng). T ký vào giấy bán xe môtô BKS: 28H1-45485 rồi đưa cho anh T đăng ký xe môtô trên cùng căn cước công dân của chị Tr và T (bản photo) và nhận số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Số tiền này sau đó T đã chi tiêu cá nhân hết. Việc T bán xe môtô BKS: 28H1-45485 không có sự đồng ý cho phép của chủ sở hữu xe là chị Trương Thị Tr. Quá trình điều tra, Trần Quyết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 28/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 248 ngày 28/8/2023 đối với 01 (một) xe môtô hiệu Honda, loại Vision, màu đen xám, BKS: 28H1-45485.Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 30/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Lương Sơn, Hòa Bình kết luận: Trị giá xe môtô hiệu Honda, loại Vision, màu đen xám, BKS: 28H1-45485 là 23.600.000đ (Hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 26/8/2023 Trần Quyết T đến Cơ quan Công an huyện Lương Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

**** Về vật chứng*:**

- 01 (Một) xe môtô Honda Vision BKS: 28H1-45485, màu sơn đen xám, xe đã qua sử dụng của Trương Thị Tr (đã trả cho chủ sở hữu là chị Tr)

- 01(Một) căn cước công dân, 01 (Một) thẻ bảo hiểm y tế, 01 (Một) bằng lái xe đều mang tên Trương Thị Tr (đã trả cho chủ sở hữu là chị Tr).

**** Về trách nhiệm dân sự***

- Bị hại chị Trương Thị Tr đã nhận lại xe môtô Honda Vision BKS: 28H1-45485, màu sơn đen xám - tài sản bị bị cáo Trần Quyết T lạm dụng và không đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Chị Trần Thị Kim Th (em gái ruột) của bị cáo Trần Quyết T đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) mà anh T đã sử dụng để mua xe máy Honda Vision BKS: 28H1-45485. Anh T đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm. Chị Trần Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo T phải trả lại cho chị số tiền 9.000.000 đồng mà chị đã thay bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn T.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quyết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử công bố lời khai trước cơ quan điều tra của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

Cáo trạng số 91/CT - VKSLS ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Trần Quyết T về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Quyết T như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quyết T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày 26/8/2023. Bị cáo T là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* *Về vật chứng vụ án:*

- 01 (Một) xe môtô Honda Vision BKS: 28H1-45485, màu sơn đen xám, xe đã qua sử dụng của Trương Thị Tr (đã trả cho chủ sở hữu là chị Tr)

- 01(Một) căn cước công dân, 01 (Một) thẻ bảo hiểm y tế, 01 (Một) bằng lái xe đều mang tên Trương Thị Tr (đã trả cho chủ sở hữu là chị Tr).

* *Về trách nhiệm dân sự:*

- Bị hại chị Trương Thị Tr đã nhận lại xe môtô Honda Vision BKS: 28H1-45485, màu sơn đen xám - tài sản bị bị cáo Trần Quyết T lạm dụng và không đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại.

- Chị Trần Thị Kim Th(em gái ruột) của bị cáo Trần Quyết Tiến đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng), anh T đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm. Chị Trần Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo T phải trả lại cho chị số tiền 9.000.000 đồng mà chị đã thay bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn T.

Bị cáo không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của bị hại,của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tội phạm xảy ra tại thôn NL, xã HS, huyện LS, tỉnh HB, bị cáo bị truy tố theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt là 03 năm, theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Bị hại chị Trương Thị Tr, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: chị Trần Thị Kim Th, anh Nguyễn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ yêu cầu bồi thường của họ cũng như các yêu cầu khác, việc họ vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án cùng như quyền và lợi ích hợp pháp của họ nên Hội đồng xét xử tiếp tục làm việc theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung vụ án

[2.1]. Về tội danh, điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Quyết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 12/8/2023, Trần Quyết T đã có hành vi lợi dụng lòng tin của Trương Thị Tr để mượn 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen xám, BKS: 28H1-45485. Sau đó, không được sự cho phép của Trương Thị Tr, Trần Quyết T đã đem chiếc xe mô tô trên đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trị giá chiếc xe mô tô qua định giá là 23.600.000đ (Hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Trần Quyết T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết nhận thức đúng sai, bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người là vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần phải lên án và xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Ngày 15/10/2013 bị Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi "sử dụng trái phép tài sản của người khác nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPVPHC. Ngày 16/10/2014, Trần Quyết T đã nộp phạt; Ngày 24/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 14 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 07/9/2015 Trần Quyết T đã chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Xuyên Mộc. Ngày 20/11/2014 Trần Quyết T đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền án, tiền sự: không.

Về tình tiết tăng nặng: không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo ra đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Đây không phải lần đầu tiên bị cáo Trần Quyết T phạm tội, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt tù về tội trộm. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Trần quyết T là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[3]. Đối với anh Nguyễn Văn T người mà Trần Quyết T bán xe mô tô BKS: 28H1-45485 của chị Trương Thị Tr. Khi bán xe T nói với anh T là bán xe của vợ, xe có đầy đủ giấy tờ nên anh T tin tưởng việc T nói là thật, anh T không biết đó là xe do phạm tội mà có. Hành vi của anh T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là thỏa đáng, trong vụ án này xác định anh Nguyễn Văn T là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[4]. Chị Trần Thị Kim Th (em gái Trần Quyết T), tự nguyện đứng ra bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 9.000.000 đồng mà anh T bỏ ra để mua xe của T, nên xác định chị Th là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại chị Trương Thị Tr đã nhận lại xe môtô Honda Vision BKS: 28H1-45485, màu sơn đen xám - tài sản bị bị cáo Trần Quyết T lạm dụng và không đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

- Anh Nguyễn Văn T đã được bồi thường số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng), anh T đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Trần Quyết T bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- Chị Trần Thị Kim Th (em gái ruột) của bị cáo Trần Quyết Tđã bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Chị Trần Thị Kim Th không yêu cầu bị cáo T phải trả lại cho chị số tiền 9.000.000 đồng mà chị đã thay bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn T nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

`Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 268, Điều 269, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự ;Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án:

1.Tuyên bố bị cáo Trần Quyết T phạm tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

Xử phạt bị cáo ***18 (Mười tám)*** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023

2. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quyết T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình ;
- Sở Tư pháp HB;
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- THADS H. Lương Sơn;
- THA. Hình sự.
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Chu Thị Lan Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA